TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2024/HSST
Ngày 30/01/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN huyện LT, tỉnh ĐN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Nguyễn Mạnh Cường- Phó giám đốc Trung tâm Văn hóa thông tin và Thể thao huyện Long Thành.

2/ Bà Mai Thị Huệ - Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Long Thành.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN tham gia phiên tòa***: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 30/01/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 245/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 259/2023/QĐXXST - HS ngày 16/11/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2023/HSST-QĐ ngày 13/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 120/2024/HSST-QĐ ngày 09/01/2024 đối với các bị cáo:

1/ **Vương Ngọc T**, sinh năm 2001 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Tổ 3, ấp Bình Lâm, xã Lộc An, huyện LT, tỉnh ĐN; nơi sinh sống: Ấp 9, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông không rõ và bà Vương Thị T Phượng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ C an huyện Long Thành (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ **Hoàng Thanh B,** sinh ngày 26/10/2005 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Ấp Xóm Đình, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Thanh Bình và bà Hà Thị Mỹ Hằng; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 05 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/4/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ C an huyện Long Thành (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3/ **Phạm Quốc H,** sinh ngày 25/6/2005 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Ấp Xóm Đình, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Cắt tóc; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Phạm Quốc H và bà Huỳnh Mỹ Điệp; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/12/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ C an huyện Long Thành (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4/ **Nguyễn Minh P,** sinh năm 2003 tại TP Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Số 53/10 đường 36, Khu phố 8, phường L Đông, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: C nhân; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Minh và bà Trần Thị Phượng; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 23/6/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Bản án số 95/2022/HS-ST).

- Ngày 21/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 08 tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Bản án số 168/2022/HS-ST) và tổng hợp với hình phạt tại bản án ngày 23/6/2022, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 03 năm 02 tháng tù.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Sông Cái – Cục C10, Bộ C an (bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt).

5/ **Lê Đình T,** sinh ngày 28/4/2008 tại Đồng Nai; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Ấp 10, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; con ông Lê Đình H và bà Sa Ti NaH; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị cáo T***: Ông Lê Đình H, sinh năm 1987 và bà STN, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp 10, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN. (ông H vắng mặt, bà Sa Ti NaH. (có mặt).

- ***Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Thanh B***: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- ***Người bào chữa cho bị cáo Phạm Quốc H, Lê Đình T***: Bà Hoàng Thị L - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- ***Bị hại*:** Anh Huỳnh Chí K, sinh ngày 24/01/2006.

Nơi cư trú: Ấp 8, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vương Trí C, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Ấp CĐ, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

2. Cháu Bùi Vũ T, sinh ngày 04/6/2009.

- ***Người đại diện hợp pháp của cháu T***: Chị Võ Thị T, sinh năm 1993 và anh Bùi Vũ L.

Cùng cư trú: Ấp 10, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN.

(Cháu T, bà T và ông L vắng mặt).

- Người làm chứng:

1. Anh Lý Phong H, sinh năm 2002.

Nơi cư trú: khu phố Long Khánh 3, phường Tam Phước, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

3. Anh Phùng Sĩ H, sinh năm 2003.

Nơi cư trú: Ấp 10, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vương Trí C, sinh năm 1995, trú tại: ấp Cẩm Đường, xã Bình S, huyện Long Thành (là C an viên xã Bình S) có xảy ra xích mích, mâu Tẫn với nhóm của Huỳnh Chí K nên khoảng 21 giờ ngày 19/5/2022, C mang theo 01 con dao tự chế và điều khiển xe mô tô hiệu Vario, biển số 60G-222.71 chở Vương Ngọc T đến ấp 1, xã Bình S, huyện Long Thành tìm K để nói chuyện. Khi đến nơi, do K ở trong nhà không ra gặp nên C và T đi về. Ngày hôm sau, T nghe thông tin là nhóm K đang tìm kiếm T nên khoảng 23 giờ ngày 20/5/2022, T điện thoại rủ Hoàng Thanh B tập trung tại nhà của Nguyễn Minh P để đi đánh nhóm của K thì B đồng ý. Sau đó, B điện thoại rủ P và Phạm Quốc H cùng tham gia đánh nhóm K thì P và H đồng ý. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, B điều khiển xe đạp điện chở H đến nhà P ở ấp Xóm Đình, xã Bình S, huyện Long Thành. Lúc này, tại nhà P còn có Lê Đình T và Bùi Vũ T đang chơi ở đây. Đến 00 giờ 15 phút ngày 21/5/2022, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, biển số 60G-222.71 đến và rủ cả nhóm gồm: B, H, T, T và P đi đánh nhóm K. P mang Ti đựng hung khí do T gửi tại nhà P từ trước ra. T mang theo một con dao tự chế dài khoảng 60cm, Phạm Quốc H mang theo một con dao tự chế dài khoảng 40cm, Hoàng Thanh B mang theo một cây tuýp sắt dài khoảng 130cm (một đầu có quấn dao thái lan), Nguyễn Minh P mang theo một cây dao tự chế dài khoảng 60cm, Lê Đình T mang theo một cây dao tự chế dài khoảng 60cm, Bùi Vũ T mang theo một cây tuýp sắt dài khoảng 60cm. Sau đó, T điều khiển xe mô tô hiệu Vario, biển số 60G-222.71 chở

P, T, B, H và T (chở 02 chuyến) đến cổng nhà của Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1999, trú tại ấp 1, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN tìm Huỳnh Chí K (do K đang chơi ở nhà S). Khi đến khu vực ngã tư trước cổng nhà S thì T nói P, T, T, B và H cầm hung khí nấp hai bên đường, khi nào T kêu chém thì chém. P, H và B nấp vào bụi cỏ bên đường cách ngã tư khoảng 03 mét, T và T nấp trước tiệm cắt tóc cách ngã tư khoảng 03 mét. Thấy nhóm của T đến thì S và Nguyễn Hoài Trương, sinh năm 2002, Cư trú: ấp Xóm Đình, xã BS, huyện LT, tỉnh ĐN (là bạn của K) ra nói chuyện với Tú để giảng hòa cho K. Lúc này, P dẫm trúng dao thái lan mà B cầm và bị thương ở chân nên P đưa lại dao tự chế của P cho T cầm, còn P nhờ Phùng Sỹ H, sinh năm 2003, trú tại ấp 10, xã Bình S, huyện Long Thành (là bạn của P) chở đến Trạm y tế xã Bình S khâu vết thương. Khoảng 01 giờ cùng ngày, K đi từ nhà S ra gặp T để nói chuyện và xảy ra cự cãi qua lại. T dùng dao tự chế chém trúng bàn tay trái của K. T dùng dao tự chế chém trúng cẳng tay trái của K làm K bị té ngã ra phía sau. Lúc này B xông tới vị trí K bị ngã dùng đoạn tuýp sắt một đầu có quấn cây dao thái lan đâm vào vùng đùi bên trái của K làm xây xát nhẹ vùng da. Thấy K bị nhóm của T chém thì Lý Phong H, sinh năm 2002, trú tại phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (là bạn của K) lấy cây phơi đồ bằng inox dài khoảng 120 cm ra quơ qua lại về phía nhóm T để giải vây cho K, K chồm dậy bỏ chạy. T, H, B, T và T đuổi theo K nhưng không kịp nên bỏ về. K bị thương được đưa đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Bình S, sau đó nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Nai, đến ngày 24/5/2022 xuất viện về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 883/TgT/2022 ngày 19/8/2022 của Trung tâm Pháp Y Tộc Sở y tế Đồng Nai kết luận thương tích của Huỳnh Chí K như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương trùng với vết mổ cẳng tay trái kích thước 5,5 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

- Sẹo vết thương lòng bàn tay trái kích thước 09 x 0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mổ bàn tay trái kích thước 4,5 x 0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Tổn thương đứt cung động mạch bàn tay trái đã phẫu Tật hiện không gây thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới. Tỷ lệ: 04%.

- Tổn thương hoàn T dây thần kinh trụ bên trái vị trí ngang vết thương bàn tay trái. Tỷ lệ: 21%.

- Tổn thương không hoàn T (nhánh) dây thần kinh giữa bên trái vị trí ngang vết thương bàn tay trái. Tỷ lệ: 11%.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Huỳnh Chí K- 2006 áp dụng theo thông tư là: 36%.

3. Kết luận khác: Không.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS-LT ngày 19 tháng 5 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố các bị cáo Vương Ngọc T, Phạm Ngọc H, Lê Đình T, Hoàng Thanh B, Nguyễn Minh P về tội danh: "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long thành giữ nguyên quyết định truy tố theo bản Cáo trạng và đề nghị:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vương Ngọc T, Phạm Ngọc H, Hoàng Thanh B, Lê Đình T, Nguyễn Minh P phạm tội " Cố ý gây thương tích".

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Vương Ngọc T mức án từ 06 (sáu) năm đến 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Hoàng Thanh B mức án từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 58; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Phạm Ngọc H mức án từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Minh P mức án từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05 (năm) năm tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lê Đình T mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

- Về các vấn đề khác:

Đối với Bùi Vũ T, sinh ngày 04/6/2009 có hành vi tham gia cùng với nhóm của T để đánh K, tuy nhiên đến thời điểm phạm tội ngày 21/5/2022, T chưa đủ 14 tuổi nên chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Đối với Vương Trí C: Quá trình điều tra C và T khai nhận ngày 19/5/2022, C đi cùng T đến gặp K để giải quyết mâu Tẫn nhưng không gặp được K nên đi về. Ngày 20/5/2022, T mượn xe mô tô hiệu Vario, biển số 60G-222.71 của C nói đi C việc, C không biết T sử dụng xe mô tô trên làm P tiện đi đánh nhau, ngoài ra không có chứng cứ gì khác nên Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Long Thành không khởi tố đối với C.

Đối với Phùng Sỹ H, có hành vi chở P đến Cơ sở y tế để khâu vết thương nhưng không biết nhóm P đang tập trung để đánh nhau nên Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Long Thành không khởi tố.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án tuyên tịch T tiêu hủy 01 đoạn Inox dài 1m20, đường kính 27cm.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Chí K yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền 140.000.000 đồng (hiện các bị cáo chưa bồi thường), đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo ***Hoàng Thanh B, Phạm Quốc H, Lê Đình T*** *trình bày quan điểm bào chữa*: Thống nhất bản với bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo là người dưới 18 tuổi, trình độ học vấn thấp, thiếu sự quan tâm chăm sóc, giáo dục của gia đình, bị cáo không lường hết được hậu quả sẽ xảy ra. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 quyết định mức hình phạt thấp nhất phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo B, H và T, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật trong việc xử lý người phạm tội chưa thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo; bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của bị cáo Nguyễn Minh P; người đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Đình T là ông Lê Đình H (Hải); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vương Trí C, cháu Bùi Vũ T, người đại diện hợp pháp của cháu T là bà Võ Thị T và ông Bùi Vũ L. Xét thấy, bị cáo P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và có xác nhận của Trại giam Sông Cái- Cục C10- Bộ C an; anh C có đơn xin xét

xử vắng mặt; ông H (Hải), cháu T, bà T và ông L vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên đã có lời khai tại hồ sơ nên việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ kết tội và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vương Ngọc T, Hoàng Thanh B, Phạm Ngọc H, Nguyễn Minh P và Lê Đình T đã khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Do Vương Trí C có mâu Tẫn với Huỳnh Chí K nên ngày 19/5/2022, C mang theo dao tự chế chở Vương Ngọc T đến tìm K để nói chuyện nhưng không gặp. Ngày 20/5/2022, nghe tin nhóm của K đang tìm kiếm T nên khoảng 23 giờ ngày 20/5/2022, T rủ Hoàng Thanh B tập trung tại nhà của Nguyễn Minh P để đi đánh nhóm của K. B rủ theo Phạm Quốc H cùng tham gia. Tại nhà của P còn có Lê Đình T và Bùi Vũ T nên cả nhóm mang hung khí đến nhà của Nguyễn Hoàng S tìm K. Khi gặp K, T dùng dao tự chế chém trúng bàn tay trái, T dùng dao tự chế chém trúng cẳng tay trái của K, B dùng đoạn tuýp sắt một đầu có quấn cây dao thái lan đâm vào vùng đùi bên trái của K làm xây xát nhẹ vùng da.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0883/TgT/2022 ngày 19/8/2022 của Trung tâm Pháp Y Tộc Sở y tế Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Huỳnh Chí K là 36%.

Do đó, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Vương Ngọc T, Phạm Ngọc H, Lê Đình T, Hoàng Thanh B, Nguyễn Minh P đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Mặc dù các bị cáo Vương Ngọc T, Phạm Ngọc H, Lê Đình T, Hoàng Thanh B, Nguyễn Minh P không có mâu Tẫn với bị hại Huỳnh Chí K nhưng các bị cáo dùng dao tự chế, đoạn tuýp sắt có gắn dao thái lan được xác định là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại nên Tộc T hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ. Đây là các tình tiết quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Huỳnh Chí K là 36% nên Tộc T hợp định khung hình phạt tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vương Ngọc T rủ bị cáo Hoàng Thanh B, Lê Đình T thực hiện hành vi phạm tội khi bị cáo B và T là người chưa đủ 18 tuổi nên Tộc T hợp xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị hại và người đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H Tộc T hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Phạm Quốc H, Lê Đình T, Hoàng Thanh B tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo dưới 18 tuổi nên áp dụng các quy định về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi theo Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của bị hại được pháp luật B vệ, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa P. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Vương Ngọc T là người chủ mưu rủ rê các bị cáo khác và cùng với bị cáo Hoàng Thanh B gây thương tích cho bị hại. Các bị cáo Phạm Quốc H, Lê Đình T, Nguyễn Minh P mặc dù không trực tiếp vào tham gia đánh bị hại nhưng đồng ý giúp bị cáo T đi đánh bị hại và đuổi đánh khi bị hại bỏ chạy, nên các bị cáo H, T, P đồng phạm với vai trò giúp sức. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[6] Về quyết định hình phạt: Bị cáo Vương Ngọc T là chủ mưu khởi xướng nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo là hình phạt tù có thời hạn và cao hơn so với các bị cáo khác. Đối với bị cáo B mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, tuy nhiên bị cáo là người tích cực tham gia khi được T rủ, chủ động rủ thêm P và H cùng gia phạm tội, bị cáo cũng là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại và có nhân thân về tội "cố ý gây thương tích" do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo.

Đối với các bị cáo Phạm Quốc H, Nguyễn Minh P, Lê Đình T phạm tội với vai trò thứ yếu, các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội nhưng chưa gây thương tích cho bị hại là ngoài ý muốn chủ quan của các bị cáo. Bị cáo H khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi, bị cáo T dưới 16 tuổi. Ngoài ra, bị cáo H còn có 01 nhân thân về tội "cố ý gây thương tích" và bị cáo P có 02 nhân thân về tội "cố ý gây thương tích". Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với hành vi tính chất mức độ do các bị cáo gây ra.

[7] Về các vấn đề khác:

[7.1] Đối với Bùi Vũ T, sinh ngày 04/6/2009 có hành vi tham gia cùng với nhóm của T để đánh K, tuy nhiên tại thời điểm phạm tội ngày 21/5/2022, T chưa đủ 14 tuổi nên cơ quan cảnh sát điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T là phù hợp.

[7.2] Đối với Vương Trí C, ngày 20/5/2022 có hành vi cho bị cáo T mượn xe mô tô hiệu Vario, biển số 60G-222.71. Tuy nhiên qua đối chất C nói chỉ cho mượn xe đi C việc, C không biết T sử dụng xe mô tô trên làm P tiện đi đánh nhau, ngoài ra không có chứng cứ gì khác xác định C biết việc T mượn xe để đi đánh nhau. Tại phiên tòa, bị cáo T xác định lại là khi bị cáo mượn xe mô tô hiệu Vario biển số 60G-222.71 của C thì bị cáo chỉ nói mượn xe để gặp K nói chuyện chứ không nói cho anh C biết mục đích mượn xe để đi đánh K. Do đó, Cơ quan

cảnh sát điều tra C an huyện Long Thành không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với C với vai trò đồng phạm trong vụ án là phù hợp.

[7.3] Đối với Phùng Sỹ H, có hành vi chở P đến Cơ sở y tế để khâu vết thương nhưng không biết nhóm P đang tập trung để đánh nhau nên Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Long Thành không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H là phù hợp.

[7.4] Đối với Huỳnh Chí K, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoài Trương và Lý Phong H có hành vi chuẩn bị 03 con dao cất giấu sẵn trong nhà của S để nếu có đánh nhau với C sẽ có hung khí đánh lại vào đêm ngày 19/5/2022. Tuy nhiên, khi T và P đến nói chuyện thì nhóm của K không ai cầm hung khí rồi sau đó tự giải tán. Do đó hành vi của Huỳnh Chí K, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoài Trương và Lý Phong H không cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự

[7.5] Bản án số 168/2022/HS-ST ngày 21/9/2022, của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN xử phạt bị cáo Nguyễn Minh P 03 năm 02 tháng tù (đã tổng hợp hình phạt với bản án số 95/2022/HS-ST ngày 23/6/2022) về tội "Cố ý gây thương tích" đã có hiệu lực pháp luật và bị cáo chưa chấp hành xong nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Huỳnh Chí K yêu cầu các bị cáo và người đại diện hợp pháp của cháu T phải bồi thường tổng số tiền 140.000.000 đồng. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa anh K không cung cấp các tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét buộc các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Bùi Vũ T bồi thường số tiền như yêu cầu nêu trên. Hội đồng xét xử dành quyền khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng sức khỏe cho anh K bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đoạn Inox dài 1m20, đường kính 27cm là C cụ các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do không còn giá trị sử dụng nên tịch T tiêu hủy.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến bào chữa của bà Nguyễn Thị Hoài Thương và Hoàng Thị Liên phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

[11] Về án phí: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Vương Ngọc T, Hoàng Thanh B, Phạm Quốc H, Nguyễn Minh P và Lê Đình T phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Vương Ngọc T **06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2023.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91, Điều 101 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thanh B **04 (bốn) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2023.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ Luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P **05 (năm) năm** tù. Tổng hợp với hình phạt **03** năm **02** tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 168/2022/HS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh ĐN. Buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **08 (tám) năm 02 (hai) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/8/2022.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91, Điều 101 Bộ Luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quốc H **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2022.

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 91, Điều 101 Bộ Luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt: Bị cáo Lê Đình T **02 (hai) năm** tù.Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch T tiêu hủy 01 đoạn Inox dài 1m20, đường kính 27cm hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2023).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vương Ngọc T, Hoàng Thanh B, Phạm Quốc H, Nguyễn Minh P và Lê Đình T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo T, B, H, T, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên bà Sa Ti NaH, người bào chữa cho bị cáo chưa thanh niên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo P, người đại diện hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên ông H (Hải), người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh C, cháu T; người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chưa thành niên bà T, ông L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;

- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

Bùi Thị Minh Thảo